

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH TRỊ  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST  
Ngày 25-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Nghiệp.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Ngô Hoàng Hiệp.

Ông Nguyễn Công Lý.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Huỳnh Ni – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Bà Huỳnh Hồng Diễm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Thạch Thanh Đ, sinh năm 1983 tại Thanh T, Sóc Trăng. Nơi cư trú: ấp B, xã Thanh T, huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch Va N và bà Thạch Thị S; có vợ Trần Thị Sà H và 02 người con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2005; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/9/2021 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**- Bị hại:** Bà Đoàn Thị H, sinh năm 1946 (đã chết).

Địa chỉ: Ấp Tân L, xã Lâm T, huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng.

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

1. Bà Trương Thị L, sinh năm 1975 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Tân T, xã Long H, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng

2. Bà Cao Thị Kiều O, sinh năm 1986 (vắng mặt).

3. Ông Cao Hùng M, sinh năm 1992 (vắng mặt).

4. Ông Cao Hoàng T, sinh năm 1990 (vắng mặt).

5. Bà Cao Thị Thuỳ D, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Tân L, xã Lâm T, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng

Bà Trương Thị L là đại diện theo uỷ quyền của bà O, ông M, ông T, bà D theo văn bản uỷ quyền được UBND xã Lâm T, huyện Thạnh T chứng thực ngày 28/6/2021.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1971 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp X, thị trấn Phú L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng

- *Người làm chứng:*

1. Ông Phan Văn T1, sinh năm 1987 (có mặt).

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970 (vắng mặt).

3. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969 (có mặt).

4. Bà Trương Thị Th, sinh năm 1963 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Tân L, xã Lâm T, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng

5. Ông Trần Quốc T2, sinh năm 1983 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Phú T, thị trấn Phú L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng

6. Ông Huỳnh Tấn Đ, sinh năm 1991 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Thuận H, xã Gia H, huyện Mỹ X, tỉnh Sóc Trăng.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/6/2021 bị cáo Thạch Thanh Đ lái xe ô tô Ben, biển số 83C-022.71, do DNTN Tuấn K đứng tên chủ sở hữu để chở đá làm công trình lộ ở ấp Tân L, xã Lâm T, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng, trong quá trình chở đá từ bãi vật tư đến nơi đang thi công khoảng 200 mét, bị cáo thường xuyên cho xe đi lùi để đổ đá cho công trình. Khoảng 10 giờ 40 phút cùng ngày, khi bị cáo đang cho xe đi lùi thì bất ngờ nhìn thấy một phụ nữ nằm bất động phía trước đầu xe, phần đầu nạn nhân bị bánh xe chèn qua vỡ hộp sọ, bị cáo biết là trong lúc cho xe đi lùi đã cán qua người bị hại Đoàn Thị H, sau đó bị cáo xuống xe quan sát thấy bị hại đã chết, bị cáo gặp người quản lý công trình là ông Trần Quốc T2 để báo sự việc bị cáo gây tai nạn làm chết người, bị cáo nói ông T2 ở lại xem giải quyết sự việc còn bị cáo đi đến Công an xã Thạnh T tự thú.

Bị hại Đoàn Thị H sau khi bị gây tai nạn đã tử vong tại chỗ, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thạnh T đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và trưng cầu giám định nguyên nhân dẫn đến tử vong của nạn nhân Đoàn Thị H. Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 125/PY.PC09 ngày 18/06/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: 1. Dấu hiệu chính qua giám định: Trên cơ thể nạn nhân có nhiều vết thương. Hộp sọ bị vỡ hoàn toàn. Tổ chức não bị đẩy ra ngoài. 2. Nguyên nhân chết: Vỡ hộp sọ.

Quá trình điều tra Công an huyện Thạnh T đã thu giữ nhiều vật chứng, sau đó xử lý trả lại cho chủ sở hữu, hiện vật chứng còn lại là 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 940076002571 mang tên Thạch Thanh Đ có giá trị đến ngày 05/01/2027.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKSTT ngày 28/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh T truy tố bị cáo Thạch Thanh Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố rút một phần nội dung cáo trạng nhận định về tình tiết tăng nặng đối với bị cáo phạm tội với người già theo điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 là chưa chính xác, các phần khác của cáo trạng đề nghị giữ nguyên quan điểm, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Thạch Thanh Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, điểm s, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Về hình phạt bổ sung không đề nghị áp dụng. Về vật chứng đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2. Về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét do bị cáo và đại diện bị hại đã thỏa thuận xong. Án phí bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Thạch Thanh Đ trình bày: Bị cáo thống nhất toàn bộ nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc con cái, cha mẹ già.

Đại diện của bị hại bà Trương Thị L xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng, tại phiên tòa không yêu cầu gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan điều tra và cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng bà Nguyễn Thị H, xét thấy không cản trở việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận ngày 13/6/2021 bị cáo lái xe ô tô Ben, biển số 83C-022.71, do DNTN Tuấn K đứng tên chủ sở hữu để chở đá làm công trình lộ ở ấp Tân L, xã Lâm T, trong lúc cho xe đi lùi do thiếu quan sát, không có phụ xế, không bật tín hiệu lùi xe nên xe do bị cáo điều khiển đã cán qua người bị hại Đoàn Thị H làm bị hại tử vong tại chỗ. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định, lời khai những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào quy tắc tại khoản 1 Điều 16 và vi phạm điều cấm tại khoản 23 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ gây hậu quả chết người. Nên từ đó đủ căn cứ xác định bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 21/CT-VKSTT ngày 28/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh T truy tố bị cáo theo điều luật đã viện dẫn ở trên là đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và năng lực hành vi, biết được Nhà nước cấm khi tham gia giao thông mà vi phạm vào quy tắc lùi xe nhưng bị cáo vẫn thực hiện hậu quả làm chết người với lỗi vô ý do cầu thả. Mặc dù hậu quả làm cho bị hại tử vong bị cáo không mong muốn, nhưng gia đình bị hại đã mất đi một người thân là nỗi đau không thể bù đắp. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng với mức độ cũng như hậu quả bị cáo gây ra.

[5] Tuy nhiên, khi xem xét hình phạt Hội đồng xét xử có cân nhắc đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, ngay sau khi gây tai nạn bị cáo đã đến Công an tự thú, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, bị cáo có ông ngoại Thạch P là người được nhà nước tặng huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, học vấn thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s, điểm r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù thì bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo, nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giáo

dục cũng đủ sức răn đe bị cáo; đồng thời cũng thể hiện tính nhân đạo và tính khoan hồng của pháp luật, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, xét đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng còn lại là 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 940076002572 mang tên Thạch Thanh Đ có giá trị đến ngày 05/01/2027, do Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề, nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã khắc phục cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng, tại phiên tòa đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[10] Toàn bộ đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật và mức hình phạt, cũng như về xử lý vật chứng và án phí đều đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, điểm s điểm r khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Thạch Thanh Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Thạch Thanh Đ 01 (một) năm tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo với thời gian thử thách 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án ngày 25/11/2021.

*Giao bị cáo Thạch Thanh Đ cho Ủy ban nhân dân xã Thạnh T, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.*

*Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.*

*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết do đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu.

3. Xử lý vật chứng: Tuyên bố trả cho bị cáo Thạch Thanh Đ 01 giấy phép lái xe số 940076002572, hạng B2 mang tên Thạch Thanh Đ có giá trị đến ngày 05/01/2027, do Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh T quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2021.

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Thạch Thanh Đ phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh T;
- Công an huyện Thạnh T
- (Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, CQTHAHS);
- CCTHADS huyện Thạnh T;
- Bị cáo; ĐDHP của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thành Nghiệp**